TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 198/2019/HSST
Ngày: 20/11/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hùng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh.
2. Bà Nguyễn Phước Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Anh Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Hồ Thị Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 206/2019/HSST, ngày 08 tháng 11 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2019/QĐST-HS ngày 09/11/2019, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Tấn H, sinh năm 1996;

Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp T, xã Q, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: khu phố A, thị trấn B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1970 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1970; Anh chị em ruột có 03 người kể cả bị cáo; Vợ: Đỗ Thị Thúy V; Con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/2019 đến nay.

Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Trịnh Thị Tuyết Th, sinh năm 1998;

Giới tính: Nữ; Nơi sinh: tỉnh Đồng Nai.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ K, khu phố N, phường P, thị xã M, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Chỗ ở: ấp E, xã V, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Tiến K, sinh năm: 1958 và bà Trần Thị H, sinh năm: 1965; Anh chị em ruột có 08 người kể cả bị cáo; Chồng, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/2019 đến nay.

Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Đỗ Thị Thúy V, sinh năm: 1991. (có mặt)
Địa chỉ: tổ X, ấp T, xã Q, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Người làm chứng:
1/ Ông Lê Long P, sinh năm: 1993; (vắng mặt)
Địa chỉ: tổ G, ấp R, xã Q, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.
2/ Ông Lê Đức Duy, sinh năm: 1999; (vắng mặt)
Địa chỉ: tổ AA, ấp C, xã Q, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 11/6/2019, tại nhà trọ không tên thuộc ấp 3, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, khi kiểm tra hành chính đến phòng trọ số 29 do Trịnh Thị Tuyết Th đang thuê ở, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Củ Chi kết hợp với Công an xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi phát hiện tại phòng của Th có 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, tiến hành kiểm tra người của Th phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của Th đang mặc có 01 gói nylon chứa chất ma túy và trong bịch nylon treo trên tường trong phòng có một tấm thiệp đỏ, bên trong có 01 gói nylon chứa chất ma túy. Cùng ngày, vào lúc 11 giờ, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Củ Chi phối hợp với Công an xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh tuần tra tại đường giao thông nông thôn thuộc ấp 3, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi phát hiện Nguyễn Tấn H đang ngồi trên xe gắn máy biển số 59Y3-XX.XX có biển hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính thì thu giữ trong túi quần sau bên trái của H 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là chất ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp tại chổ ở của Nguyễn Tấn H tại khu phố 3, thị trấn Củ Chi, Hện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh thu giữ: 01 ống thủy tinh có đầu tròn, 01 đoạn ống nhựa có 1 đầu vạt nhọn, 03 ống nhựa màu trắng, 01 đầu khò, 01 quẹt ga, 01 chai ga, 01 cây ben.

Nguyễn Tấn H nghiện ma túy từ năm 2016, đến tháng 3/2019, H bắt đầu mua ma túy về sử dụng và bán cho người nghiện kiếm lời. Khi người nghiện cần mua ma túy thì gọi điện cho H đặt mua và hẹn địa điểm giao nhận tiền và ma túy. Sau đó, H liên lạc với đối tượng tên Tài (chưa rõ lai lịch) qua số điện thoại 0933257157 đặt mua ma túy và hẹn đến khu vực nhà máy nước Tân Hiệp thuộc xã Tân Hiệp, Hện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh giao nhận tiền và ma túy. Sau đó, H mang chất ma túy đi bán cho người nghiện kiếm lời để mua ma túy sử dụng. Bằng thủ đoạn này, từ tháng 3/2019 đến khi bị bắt, H đã mua chất ma túy của tên Tài 04 lần và mang bán cho người thanh niên tên Phương (chưa rõ lai lịch) được 02 lần (lần 01 vào tháng 3/2019, lần 2 vào tháng 4/2019). H bán cho Trịnh Thị Tuyết Th được 02 lần, lần 01 vào lúc 13 giờ 00 ngày 10/6/2019, Th gọi điện thoại cho H mua 01 gói ma túy giá 4.400.000 đồng và hẹn H mang chất ma túy đến phòng số 29 nhà trọ không tên thuộc ấp 3, xã Phước Vĩnh An, Huyện Củ Chi giao nhận tiền và ma túy, H đồng ý và liên lạc với T (chưa rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy giá 4.000.000 đồng. Sau đó, H mang gói ma túy này đến phòng trọ số 29 ở địa chỉ trên bán cho Th với giá 4.400.000 đồng. Lần thứ 02 vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 11/6/2019, Th gọi điện thoại cho H hỏi mua 01 gói ma túy giá 4.400.000 đồng và hẹn H mang chất ma túy đến phòng trọ số 29 ở địa chỉ trên giao nhận ma túy và tiền. H đồng ý và liên lạc với tên T mua 01 gói ma túy giá 4.000.000 đồng. Sau đó, H đang mang gói ma túy này đến phòng trọ số 29 nêu trên để bán cho Th với giá 4.400.000 đồng, khi đến đoạn đường giao thông nông thôn thuộc ấp 3, xã Phước Vĩnh An, Huyện Củ Chi thì bị lực lượng Công an Huyện Củ Chi phát hiện bắt quả tang cùng

tang vật.

Trịnh Thị Tuyết Th sau khi mua ma túy của Nguyễn Tấn H, thì khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/6/2019, Th bán cho Lê Long P (sinh năm 1993) 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó Th về phân gói ma túy còn lại thành 02 gói, 01 gói cất dấu trong tấm thiệp mời và để vào trong bịch nylon treo trên tường trong phòng, gói còn lại Th giấu trong túi quần trước bên phải đang mặc cho đến khi bị lực lượng Công an Huyện Củ Chi kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ của Trịnh Thị Tuyết Th:

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt nam: 3.400.000 đồng.
- Tiền nước ngoài (Mỹ): 10 USD
- 01 cái điện thoại di động, hiệu Vivo màu đen, imei1số:8607370464211, imei2 số: 8607370464203.
- 01 cân tiêu li, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy,
- 01 xe gắn máy nhãn hiệu SYM loại Attila màu sơn đỏ, biển số 59Y2-3XX.XX có SM:TBED-001239, SK:12XDCD-001239 (đã trả lại cho chủ sở hữu).
- 02 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu.

Thu giữ của Nguyễn Tấn H.

- 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn không màu.
- 02 cái điện thoại di động hiệu Nokia (01 cái màu đen có số imei 1: 354194103766682, số imei 2: 354194104766681, 01 cái màu xanh-đen có số imei 1:358573087698696, số imei2:358572085128698)
- 01 xe gắn máy hiệu Honda loại Wave màu xanh-đen biển số 59Y3-3XX.XX, có số khung: RLHHC08042Y195765, SM:HC08E0195847.
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 6.500.000 đồng.

Tại phiên tòa:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Bị cáo H tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 400.000 đồng, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo Th tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 300.000 đồng, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bà V trình bày: chiếc xe Honda loại Wave màu xanh-đen biển số 59Y3-3XX.XX là tài sản chung của hai vợ chồng và số tiền 6.500.000 đồng mà Công an Huyện Củ Chi thu giữ của bị cáo H là tiền của bà đưa cho H đi đóng tiền lãi cho Ngân hàng dùm bà. Bà yêu cầu được nhận lại chiếc xe Honda loại Wave màu xanh-đen biển số 59Y3-349.89 và số tiền 6.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 190/CT-VKS ngày 08/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân Huyện Củ Chi để xét xử các bị cáo Nguyễn Tấn H, Trịnh Thị Tuyết Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội:

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ; Cụ thể:

Vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 11/6/2019, tại nhà trọ không tên thuộc ấp S, xã Phước Vĩnh An, Huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh, khi kiểm tra hành chính đến phòng trọ số 29 do Trịnh Thị Tuyết Th đang thuê ở, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy,

Công an Huyện Củ Chi bắt quả tang Th đang tàng trữ 02 gói nylon chứa chất ma túy để bán cho người khác, số ma túy trên Th mua của Nguyễn Tấn H vào ngày 10/6/2019 với giá 4.400.000 đồng, có khối lượng 6,3001g, loại Methamphetamine. Trước đó, ngày 10/6/2019, Th bán cho Lê Long P một gói ma túy giá 300.000 đồng.

Lúc 11 giờ cùng này, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Hện Củ Chi phối hợp với Công an xã Phước Vĩnh An, Huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh tuần tra tại đường giao thông nông thôn thuộc ấp 3, xã Phước Vĩnh An, Huyện Củ Chi bắt quả tang Nguyễn Tấn H đang tàng trữ 01 gói nylong chứa chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9773g, loại Methamphetamine để bán cho Trịnh Thị Tuyết Th. Trước đó, ngày 10/6/2019, Nguyễn Tấn H đã bán 01 gói ma túy giá 4.400.000 đồng cho Trịnh Thị Tuyết Th.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Tấn H, Trịnh Thị Tuyết Th đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do bị cáo Th chỉ mới bán ma túy cho Phi có 01 lần nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Củ Chi rút lại truy tố điểm b khoản 2 điều 251 đối với bị cáo Th.

Bị cáo Nguyễn Tấn H, Trịnh Thị Tuyết Th chưa có tiền án, tiền sự; Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H từ 09 năm đến 10 năm tù.

+ Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo Trịnh Thị Tuyết Th từ 07 năm đến 08 năm tù.

Đối với người thanh niên tên T (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho Nguyễn Tấn H, và người tên Ph mua ma túy của Nguyễn Tấn H Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Củ Chi tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau. Lê Long Phi người mua ma túy của Trịnh Thị Tuyết Th nhưng chưa đủ để xử lý hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Củ Chi chuyển xử lý hành chính (Lê Đức D đã có quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn).

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Tấn H, Trịnh Thị Tuyết Th không tranh luận, không tự bào chữa. Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo H trình bày: Bị cáo chỉ có 01 chiếc xe để đi làm mong Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe cho bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Th trình bày: Bị cáo biết minh sai, thiếu suy nghĩ nên hành động nông nổi xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Th đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các chứng cứ có tại hồ sơ, kết luận giám định số 1273/KLGĐ-H ngày 19/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 6,3001g, loại Methamphetamine. (Thu giữ của Trịnh Thị Tuyết Th). Bị cáo Th đã có hành vi mua bán trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 6,3001g, loại Methamphetamine để sử dụng và bán cho người khác; Cụ thể là mua ma túy của H và bán cho Phi và bị cáo Th đã bán ma túy cho Phi 01 lần. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trịnh Thị Tuyết Thđã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các chứng cứ có tại hồ sơ, kết luận giám định số 1274/KLGĐ-H ngày 19/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9773g, loại Methamphetamine. (Thu giữ của Nguyễn Tấn H); Cụ thể là mua ma túy về bán lại cho Th hai lần; Lần 01 vào ngày 10/6/2019; Lần 02 vào ngày 11/6/2019, khi H đang đi giao ma túy cho Th thì bị bắt. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Tấn H đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Th, bị cáo H là người thành niên, nhận thức rỏ hành vi của mình là sai, bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rỏ ràng việc mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo đã bất chấp pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục các bị cáo trở thành người tốt đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để có một hình phạt tương xứng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: hai bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, hai bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do bị cáo H phạm tội hai lần nên mức hình phạt mà bị cáo H chịu phải nhiều hơn mức hình phạt mà bị cáo Th chịu khi Hội đồng xét xử xem xét lượng hình là có cơ sở.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, lẽ ra phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo H, bị cáo Th không có nghề nghiệp ổn định và tự nguyện nộp lại tiền thu lợi bất chính nên quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo.

Đối với người thanh niên tên Tài (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho Nguyễn Tấn H, và người tên Phương mua ma túy của Nguyễn Tấn H Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Củ Chi tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau. Lê Long P người mua ma túy của Trịnh Thị Tuyết Th nhưng chưa đủ để xử lý hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Củ Chi chuyển xử lý hành chính. Lê Đức D đã áp dụng biện pháp hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn không màu (thu giữ của Trịnh Thị Tuyết Th); 01 gói nylon trong chứa tinh thể rắn không màu (thu giữ của Nguyễn Tấn H); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 ống thủy tinh có một đầu tròn; 01 đoạn ống hút nhựa có 01 đầu vạc nhọn; 03 ống hút nhựa màu trắng; 01 đầu khò; 01 quẹt ga; 01 cây ben; 01 chai ga mini hiệu Bluesky; 01 cân tiểu li. Xét đây là vật cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cái điện thoại di động, hiệu Vivo màu đen, imei 1 số: 8607370464211, imei 2 số: 8607370464203; 01 cái điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có số imei 1: 354194103766682, số imei 2: 354194104766681 của các bị cáo là phương tiện các bị cáo dùng để mua bán ma túy, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với: Tiền ngân hàng nhà nước Việt nam: 3.400.000 đồng và tiền nước ngoài (Mỹ): 10 USD thu giữ của bị cáo Th. Xét đây là tài sản riêng của bị cáo Th dùng để tiêu xài và làm kỷ niệm, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Th là phù hợp.

- Đối với: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 6.500.000 đồng; 01 cái điện thoại di động màu xanh-đen có số imei 1:358573087698696, số imei2: 358572085128698) không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo H là có cơ sở.

- Đối với: 01 xe gắn máy hiệu Honda loại Wave màu xanh-đen biển số 59Y3-349.89, có số khung: RLHHC08042Y195765, SM:HC08E0195847 là phương tiện dùng để thực hiện tội phạm; bị cáo H và bà Vy không đăng ký kết hôn, không tổ chức cưới, giấy đăng ký xe do bị cáo H đứng tên. Do đó không có cơ sở chứng minh chiếc xe này là tài sản chung của bà Vy và bị cáo H, do đó cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe gắn máy nhãn hiệu SYM loại Attila màu sơn đỏ, biển số 59Y2-305.66 có SM:TBED-001239, SK:12XDCD-001239 (đã trả cho chủ sở hữu), nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên bản cáo trạng số 190/CT-VKS ngày 08/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tấn H và Trịnh Thị Tuyết Thvề tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử lý vật chứng như nhận định nêu trên, xét thấy có cơ sở nên chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo H, bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thượng vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn H, Trịnh Thị Tuyết Thphạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2019.

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trịnh Thị Tuyết Th08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2019.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 03 gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong trong 02 gói mang số vụ 1153/2019/Củ Chi (gói 1) và 1153/2019/Củ Chi (gói 2) và 1153/2019/Củ Chi (gói 3) có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 ống thủy tinh có một đầu tròn; 01 đoạn ống hút nhựa có 01 đầu vạc nhọn; 03 ống hút nhựa màu trắng; 01 đầu khò; 01 quẹt ga; 01 cây ben; 01 chai ga mini hiệu Bluesky; 01 cân tiểu li.

+ Hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn H tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng); 01 cái điện thoại di động màu xanh - đen có số imei 1:358573087698696, số imei2:358572085128698.

+ Hoàn trả lại cho bị cáo Trịnh Thị Tuyết Th Tiền ngân hàng nhà nước Việt nam: 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng); Tiền nước ngoài (Mỹ): 10 (Mười) USD.

+ Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 cái điện thoại di động, hiệu Vivo màu đen, imei 1 số: 8607370464211, imei 2 số: 8607370464203; 01 cái điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có số imei 1: 354194103766682, số imei 2: 354194104766681.

Các vật chứng, tài sản nêu trên được liệt kê tại phiếu nhập kho vật chứng số: 174/PNK ngày 10/9/2019 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. (Bút lục số 75).

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn H nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc bị cáo Trịnh Thị Tuyết Th nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016:

Án phí HS-ST: Các bị cáo Nguyễn Tấn H, Trịnh Thị Tuyết Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Tấn H, Trịnh Thị Tuyết Th, bà V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND Huyện Củ Chi;
- Công an Huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS Huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

Phan Hùng Vương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân	**Hội thẩm nhân dân**	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**